

Số: 14 /QĐ-HĐ

An Giang, ngày 02 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng đánh giá lựa chọn chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh An Giang

HỘI ĐỒNG ĐÁNH GIÁ LỰA CHỌN CHỦ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG HẠ TẦNG KỸ THUẬT CỤM CÔNG NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH AN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 32/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 14/2024/TT-BCT ngày 15/8/2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chế độ báo cáo định kỳ về cụm công nghiệp, cơ sở dữ liệu cụm công nghiệp cả nước và một số mẫu văn bản về quản lý, phát triển cụm công nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 658/QĐ-UBND ngày 26 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc kiện toàn Hội đồng đánh giá lựa chọn chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh An Giang;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 191/TTr-SCT ngày 14/5/2025 của Sở Công Thương và ý kiến biểu quyết của các thành viên Hội đồng Đánh giá lựa chọn chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh An Giang,.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Hội đồng đánh giá lựa chọn chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh An Giang (gọi tắt là Hội đồng).

Điều 2. Hội đồng căn cứ Quy định tại Nghị định số 32/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp và Quy chế này tổ chức lựa chọn chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh An Giang theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký; đồng thời thay thế Quyết định số 01/QĐ-HĐ ngày 22/12/2022 của Hội đồng đánh giá lựa chọn chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh An Giang.

Trường hợp văn bản quy định về quản lý, phát triển cụm công nghiệp dẫn chiếu áp dụng tại quy định này được sửa đổi, bổ sung bằng văn bản mới thì thực hiện theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Công Thương; Thành viên Hội đồng đánh giá lựa chọn chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh An Giang, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức, địa phương và Thủ trưởng các đơn vị, tổ chức cùng các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Công Thương (b/c);
- TT. TU, TT. HĐND tỉnh (b/c);
- UBND tỉnh: Chủ tịch và các PCT (b/c);
- Thành viên HĐ theo Quyết định số 685/QĐ-UBND;
- VPUBND tỉnh: LĐVP và P.TH, P.NC, P.KTĐT;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**

**PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Lê Văn Phước**

QUY CHẾ

**Hoạt động của Hội đồng đánh giá lựa chọn chủ đầu tư
xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh An Giang**
(Kèm theo Quyết định số 14/QĐ-HĐ ngày 02/6/2025 của Hội đồng đánh giá lựa
chọn chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp)

CHƯƠNG 1

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về nguyên tắc, chế độ hoạt động của Hội đồng đánh giá lựa chọn chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh An Giang (sau đây gọi tắt là Hội đồng).

2. Đối tượng áp dụng

a) Các tổ chức, cá nhân có văn bản đề nghị làm chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp;

b) Các cơ quan, cá nhân khác liên quan đến Hội đồng đánh giá lựa chọn chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp.

Điều 2. Nguyên tắc làm việc của Hội đồng

1. Hội đồng làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm tập thể. Các thành viên Hội đồng có trách nhiệm phát biểu, tư vấn và đề xuất ý kiến một cách khách quan, trung thực trên cơ sở chuyên môn, nghiệp vụ và lĩnh vực được phân công phụ trách. Mỗi thành viên chịu trách nhiệm cá nhân về tính chính xác, tính khách quan và độ tin cậy của các ý kiến chuyên môn do mình trình bày. Kết luận chung của Hội đồng được biểu quyết theo nguyên tắc đa số và thể hiện trách nhiệm tập thể của Hội đồng đối với nội dung đã được thảo luận, thống nhất tại phiên họp. Trường hợp các ý kiến biểu quyết có số phiếu ngang bằng nhau, không hình thành được đa số, thì Chủ tịch Hội đồng là người quyết định cuối cùng để bảo đảm tiến độ, thống nhất trong thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng.

2. Hội đồng làm việc theo chế độ kiêm nhiệm; Chủ tịch Hội đồng được sử dụng con dấu của UBND tỉnh; các Phó Chủ tịch Hội đồng được sử dụng con dấu cơ quan công tác trong thực hiện nhiệm vụ.

3. Sở Công Thương là Cơ quan Thường trực của Hội đồng, có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc tham mưu, giúp việc, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Hội đồng; đảm bảo các điều kiện cần thiết về tổ chức, hậu cần, tài chính và cơ sở vật chất phục vụ hoạt động của Hội đồng theo nguyên tắc hiệu quả, công khai, minh bạch và tiết kiệm, chống lãng phí, đúng quy định pháp luật

về quản lý ngân sách, tài sản công và phát triển cụm công nghiệp.

4. Kinh phí phục vụ hoạt động của Hội đồng được bố trí từ ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách và được giao trong dự toán ngân sách hằng năm của Sở Công Thương – cơ quan thường trực của Hội đồng. Việc quản lý, sử dụng kinh phí và thanh, quyết toán phải bảo đảm đúng mục đích, đúng chế độ, tiết kiệm, hiệu quả và tuân thủ nghiêm quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

Điều 3. Cơ chế làm việc của Hội đồng

1. Hội đồng làm việc theo chế độ tập thể, thông qua các phiên họp để thảo luận và quyết nghị các nội dung thuộc chức năng, nhiệm vụ được giao. Mỗi phiên họp của Hội đồng chỉ được tổ chức khi có ít nhất 2/3 tổng số thành viên tham dự, trong đó bắt buộc phải có sự tham dự của Chủ tịch Hội đồng hoặc một Phó Chủ tịch Hội đồng được ủy quyền chủ trì.

2. Chủ tịch Hội đồng chủ trì các phiên họp của Hội đồng. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng không thể tham dự, có thể ủy quyền bằng văn bản cho một Phó Chủ tịch Hội đồng thay mặt chủ trì phiên họp, bảo đảm đúng quy định pháp luật và quy chế làm việc của Hội đồng

3. Các phiên họp của Hội đồng:

a) Phiên họp chuyên đề, được tổ chức theo nội dung, yêu cầu cụ thể do Chủ tịch Hội đồng hoặc Phó Chủ tịch Hội đồng triệu tập;

b) Phiên họp đánh giá, lựa chọn chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp, do Chủ tịch Hội đồng chủ trì hoặc ủy quyền Phó Chủ tịch Hội đồng chủ trì theo quy định;

c) Thành viên Hội đồng có trách nhiệm tham dự đầy đủ các phiên họp, thực hiện đúng nội dung theo Giấy mời; trường hợp vắng mặt phải có lý do chính đáng và báo cáo Chủ tịch Hội đồng trước khi phiên họp diễn ra. Việc vắng mặt không có lý do hoặc không thực hiện đúng trách nhiệm được xem xét trong quá trình đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của thành viên Hội đồng.

CHƯƠNG II

TRÁCH NHIỆM, QUYỀN HẠN CỦA HỘI ĐỒNG

Điều 4. Trách nhiệm, quyền hạn của Hội đồng đánh giá lựa chọn chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp

1. Tổ chức đánh giá lựa chọn chủ đầu tư theo quy định tại Nghị định số 32/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp và các quy định có liên quan.

2. Hội đồng quyết định điểm đánh giá lựa chọn chủ đầu tư.

3. Các thành viên Hội đồng được sử dụng bộ máy, phương tiện của cơ quan, tổ chức nơi mình công tác để thực hiện nhiệm vụ.

4. Hội đồng có trách nhiệm tham mưu UBND tỉnh giải quyết các vướng mắc, xử lý các kiến nghị và khiếu nại liên quan đến kết quả lựa chọn chủ đầu tư.

5. Hội đồng chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về kết quả đánh giá lựa chọn chủ đầu tư.

Điều 5. Trách nhiệm, quyền hạn của các thành viên Hội đồng

1. Trách nhiệm, quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng:

- a) Triệu tập và điều hành phiên họp Hội đồng;
- b) Xử lý các ý kiến được nêu trong các phiên họp của Hội đồng và kết luận các phiên họp của Hội đồng;
- c) Phân công nhiệm vụ cho các thành viên Hội đồng;
- d) Thực hiện các nội dung đánh giá, chấm điểm lựa chọn theo quy định tại khoản 2 Điều 7 Quy chế này;
- đ) Ký biên bản phiên họp và phiếu kết quả đánh giá chấm điểm lựa chọn chủ đầu tư theo quy định;
- e) Ủy quyền cho Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng/Phó Chủ tịch Hội đồng thay mặt Chủ tịch Hội đồng điều hành phiên họp trong trường hợp vắng mặt và gửi Phiếu chấm điểm lựa chọn chủ đầu tư theo quy định.

2. Trách nhiệm, quyền hạn của Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng:

- a) Điều hành phiên họp Hội đồng trong trường hợp được Chủ tịch Hội đồng ủy quyền. Báo cáo kết quả phiên họp Hội đồng cho Chủ tịch Hội đồng;
- b) Tham gia đầy đủ các phiên họp của Hội đồng, trường hợp vắng mặt phải báo cáo Chủ tịch Hội đồng và gửi Phiếu đánh giá chấm điểm lựa chọn chủ đầu tư theo quy định;
- c) Chuẩn bị nội dung và các điều kiện cần thiết để Hội đồng tiến hành phiên họp đánh giá, chấm điểm lựa chọn chủ đầu tư theo quy định;
- d) Thực hiện các nội dung đánh giá, chấm điểm lựa chọn theo quy định tại khoản 2 Điều 7 Quy chế này;
- đ) Ký phiếu kết quả đánh giá chấm điểm lựa chọn chủ đầu tư theo quy định;
- e) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Hội đồng phân công.

3. Trách nhiệm, quyền hạn của Phó Chủ tịch Hội đồng:

- a) Điều hành phiên họp Hội đồng trong trường hợp được Chủ tịch Hội đồng ủy quyền. Báo cáo kết quả phiên họp Hội đồng cho Chủ tịch Hội đồng;
- b) Tham gia đầy đủ các phiên họp của Hội đồng, trường hợp vắng mặt phải báo cáo Chủ tịch Hội đồng và gửi Phiếu đánh giá chấm điểm lựa chọn chủ đầu tư theo quy định;
- c) Thực hiện các nội dung đánh giá, chấm điểm lựa chọn theo quy định tại khoản 2 Điều 7 Quy chế này;
- d) Ký phiếu kết quả đánh giá chấm điểm lựa chọn chủ đầu tư theo quy định;
- đ) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Hội đồng phân công.

4. Trách nhiệm, quyền hạn của các Ủy viên Hội đồng:

- a) Tham gia đầy đủ các phiên họp của Hội đồng, trường hợp vắng mặt phải báo cáo Chủ tịch Hội đồng và gửi Phiếu đánh giá chấm điểm lựa chọn chủ đầu tư theo quy định (*khi xem xét, đánh giá lựa chọn*);

b) Thực hiện các nội dung đánh giá, chấm điểm lựa chọn theo quy định tại khoản 2 Điều 7 Quy chế này;

c) Ký phiếu kết quả đánh giá chấm điểm lựa chọn chủ đầu tư theo quy định;

d) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Hội đồng phân công.

5. Trách nhiệm, quyền hạn của Thư ký Hội đồng:

a) Tham gia đầy đủ các phiên họp của Hội đồng;

b) Chịu trách nhiệm rà soát tính hợp pháp, hợp lệ về hồ sơ thẩm định, hồ sơ thành lập, mở rộng cụm công nghiệp;

c) Cung cấp và tổng hợp Phiếu đánh giá chấm điểm lựa chọn chủ đầu tư của từng cụm công nghiệp theo quy định; chuẩn bị nội dung, tài liệu phục vụ cho các phiên họp của Hội đồng;

d) Ghi và ký biên bản các phiên họp Hội đồng; chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, trung thực nội dung biên bản các phiên họp Hội đồng; lưu trữ các văn bản, hồ sơ có liên quan của Hội đồng;

đ) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Hội đồng hoặc Phó Chủ tịch Hội đồng phân công;

e) Chịu trách nhiệm chuẩn bị nội dung, tham mưu dự thảo (1) kết luận của chủ trì phiên họp Hội đồng, (2) kết quả đánh giá lựa chọn chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp theo đúng quy định và báo cáo chủ trì phiên họp Hội đồng trước cuộc họp.

CHƯƠNG III

ĐIỀU KIỆN TIẾN HÀNH VÀ TRÌNH TỰ, NỘI DUNG

CUỘC HỌP CỦA HỘI ĐỒNG

Điều 6. Điều kiện tiến hành phiên họp của Hội đồng

Phiên họp của Hội đồng chỉ được tiến hành khi có đầy đủ các điều kiện sau đây:

1. Đảm bảo đủ thành phần theo quy định tại Điều 3 khoản 2.

2. Có đủ Phiếu chấm điểm hoặc tài liệu đánh giá của các thành viên Hội đồng.

3. Có sự tham dự của đại diện theo pháp luật của đơn vị đề xuất làm chủ đầu tư hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp, phục vụ công tác giải trình những nội dung chất vấn của thành viên Hội đồng.

Điều 7. Quy trình, nội dung tiến hành phiên họp Hội đồng.

1. Quy trình thực hiện

a) Các thành viên Hội đồng tiếp nhận hồ sơ đánh giá lựa chọn chủ đầu tư từ Sở Công Thương gửi.

b) Thư ký Hội đồng báo cáo Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng đăng ký lịch tổ chức phiên họp đánh giá lựa chọn chủ đầu tư trình Chủ tịch Hội đồng phê duyệt.

c) Hội đồng tổ chức phiên họp đánh giá, chấm điểm lựa chọn chủ đầu tư (chi tiết theo Phụ lục Kịch bản mẫu)

d) Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ đánh giá lựa chọn chủ đầu tư do Sở Công Thương trình, Hội đồng hoàn thành tổ chức đánh giá lựa chọn chủ đầu tư và báo cáo kết quả về UBND tỉnh.

Trường hợp cần làm rõ hồ sơ đánh giá lựa chọn chủ đầu tư, thời gian đề nghị doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ chức làm rõ hồ sơ không quá 03 ngày làm việc.

2. Nội dung tiêu chí, thang điểm và phương thức đánh giá lựa chọn chủ đầu tư thực hiện theo Quy định tiêu chí lựa chọn chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh theo đúng quy định.

Điều 8. Nội dung kết luận của Hội đồng

1. Kết luận của Hội đồng được thể hiện thông qua Biên bản phiên họp, trong đó nêu rõ kết quả chấm điểm của từng tiêu chí và tổng điểm trung bình của từng nhà đầu tư theo quy định tại khoản 2 Điều này. Biên bản phải có chữ ký của Chủ tịch Hội đồng và các thành viên tham dự.

2. Kết quả chấm điểm của Hội đồng:

- Tổng điểm tối đa là 100 điểm, gồm các tiêu chí: (1) Năng lực, kinh nghiệm của đơn vị đề xuất làm chủ đầu tư: tối đa 30 điểm; (2) Phương án tài chính đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật: tối đa 40 điểm; (3) Phương án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật: tối đa 15 điểm; (4) Phương án quản lý, bảo vệ môi trường cụm công nghiệp: tối đa 15 điểm.

- Mỗi tiêu chí được chấm điểm bởi các thành viên Hội đồng, điểm chính thức là điểm trung bình cộng của tất cả các thành viên có mặt họp lệ, làm tròn đến một chữ số thập phân.

- Hội đồng xem xét, đề xuất lựa chọn đơn vị có tổng số điểm đạt tối thiểu từ 50 điểm trở lên để trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định giao làm chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp.

3. Trường hợp có từ hai đơn vị trở lên cùng đề xuất làm chủ đầu tư:

- Đơn vị có tổng số điểm cao nhất sẽ được đề xuất lựa chọn.

- Nếu có từ hai đơn vị trở lên có tổng điểm bằng nhau và từ 50 điểm trở lên, thì Chủ tịch Hội đồng đề xuất một đơn vị theo thứ tự ưu tiên sau:

(1) Có điểm trung bình về phương án tài chính cao hơn;

(2) Có điểm trung bình về năng lực, kinh nghiệm cao hơn;

(3) Có điểm trung bình về phương án quản lý, bảo vệ môi trường cao hơn.

- Nếu sau khi áp dụng nguyên tắc ưu tiên trên mà các đơn vị vẫn có điểm số bằng nhau, Hội đồng tiến hành bốc thăm để lựa chọn.

- Trường hợp số phiếu bằng nhau, Chủ tịch Hội đồng sẽ quyết định lựa chọn đơn vị được đề xuất, nhằm bảo đảm tính thống nhất và tránh kéo dài quá trình lựa chọn.

Điều 9. Hồ sơ của phiên họp Hội đồng

1. Dự thảo Biên bản phiên họp Hội đồng theo mẫu quy định.

2. Phiếu chấm điểm của các thành viên Hội đồng.

3. Thành phần hồ sơ theo quy định tại khoản 1 Điều 9 Nghị định số

32/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp.

4. Báo cáo thẩm định thành lập cụm công nghiệp của cơ quan thường trực Hội đồng – Sở Công Thương (được ký và đóng dấu) và đầy đủ hồ sơ đề nghị thành lập cụm công nghiệp có liên quan.

5. Số lượng hồ sơ: tùy theo số lượng thành viên Hội đồng được triệu tập, cơ quan Thường trực chịu trách nhiệm chuẩn bị đầy đủ bộ hồ sơ.

6. Cơ quan Thường trực chịu trách nhiệm lưu trữ, số hóa hồ sơ đầy đủ theo đúng quy định, làm cơ sở phục vụ công tác giám sát, thanh – kiểm tra hoặc xử lý các vấn đề phát sinh (nếu có) về sau.

CHƯƠNG IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 10. Trách nhiệm của cơ quan Thường trực - Sở Công Thương

1. Chủ trì, phối hợp các đơn vị có liên quan tổ chức kiểm tra, đánh giá tính phù hợp pháp luật của Hồ sơ đề nghị đầu tư hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp; chịu trách nhiệm thẩm định và báo cáo kết quả bằng văn bản đối với hồ sơ đề nghị đã đảm bảo tuân thủ theo quy định. Trong đó:

- Đối với hồ sơ chưa đảm bảo tuân thủ theo quy định, Sở Công Thương chủ trì, phối hợp các đơn vị có liên quan phúc đáp đơn vị đề nghị thực hiện đầu tư xây dựng hạ tầng cụm công nghiệp và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh;

- Đối với hồ sơ, sau khi rà soát đã đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật, Sở Công Thương báo cáo, đề xuất Chủ tịch Hội đồng (hoặc Phó Chủ tịch Hội đồng được ủy quyền) tổ chức phiên họp Hội đồng và báo cáo, đề xuất mức điểm cho từng chỉ tiêu và các nội dung thẩm định có liên quan tại cuộc họp Hội đồng tuân thủ quy định của pháp luật hiện hành.

2. Là đơn vị đầu mối, cung cấp hồ sơ, tài liệu và tạo điều kiện cho các thành viên Hội đồng nghiên cứu trước phiên họp.

3. Chuẩn bị các điều kiện cần thiết để các thành viên Hội đồng tham gia kiểm tra thực địa khi có yêu cầu của Chủ tịch Hội đồng.

4. Tham mưu thông báo, mời thành viên Hội đồng, đại diện theo pháp luật của đơn vị đề nghị làm chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp, đại diện các cơ quan có liên quan tham gia phiên họp Hội đồng khi lịch họp Hội đồng đã được Chủ tịch Hội đồng phê duyệt.

5. Thông báo bằng văn bản kết luận của Hội đồng cho tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập cụm công nghiệp.

6. Quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí tuân thủ các nguyên tắc tại khoản 4, Điều 2 Quy chế này và quy định của pháp luật hiện hành.

7. Hoàn thiện hồ sơ, tài liệu liên quan để báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thành lập cụm công nghiệp.

8. Quản lý, lưu giữ hồ sơ và tài liệu có liên quan đến cuộc họp của Hội đồng.

9. Thực hiện các nhiệm vụ khác liên quan.

Điều 11. Điều khoản thi hành

1. Thành viên Hội đồng và các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.
2. Trong quá trình thực hiện nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc, đề nghị các thành viên Hội đồng, các tổ chức, cá nhân liên quan phản ánh kịp thời thông qua Sở Công Thương để nghiên cứu, báo cáo, đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét theo đúng quy định./.

PHỤ LỤC
MẪU PHIẾU, BẢNG BIỂU

UBND TỈNH AN GIANG
**HỘI ĐỒNG ĐÁNH GIÁ LỰA
CHỌN CHỦ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG
HẠ TẦNG KỸ THUẬT CCN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

An Giang, ngày tháng năm

PHIẾU ĐÁNH GIÁ, CHẤM ĐIỂM

1. Thông tin thành viên

- Họ và tên:.....
- Cơ quan:.....
- Chức vụ:.....

2. Thông tin dự án

- Tên cụm công nghiệp:.....
- Diện tích:.....
- Địa điểm:.....
- Tên nhà đầu tư đăng ký làm chủ đầu tư:.....

3. Kết quả đánh giá:

STT	Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm chi tiết	Điểm tối thiểu	Điểm chấm của TV Hội đồng
I	Năng lực, kinh nghiệm của nhà đầu tư	30		15	
1	Tư cách hợp lệ của nhà đầu tư				
a	Có giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc quyết định thành lập hoặc tài liệu có giá trị tương đương theo quy định của pháp luật.	Đạt			

	Không có giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc quyết định thành lập hoặc tài liệu có giá trị tương đương theo quy định của pháp luật.	Không đạt; hồ sơ bị loại			
b	Không đang trong quá trình giải thể.	Đạt			
	Đang trong quá trình giải thể.	Không đạt; hồ sơ bị loại			
c	Không vi phạm quy định của pháp luật về đất đai hoặc có vi phạm quy định của pháp luật về đất đai nhưng đã chấp hành xong quyết định, bản án đã có hiệu lực pháp luật của cơ quan có thẩm quyền tại thời điểm đề nghị giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất. Việc xác định người sử dụng đất vi phạm quy định của pháp luật về đất đai áp dụng đối với tất cả các thửa đất đang sử dụng trên địa bàn cả nước.	Đạt			
	Vi phạm quy định của pháp luật về đất đai đối với tất cả các thửa đất đang sử dụng trên địa bàn cả nước.	Không đạt; hồ sơ bị loại			
2	Kinh nghiệm của nhà đầu tư	20		10	
	Đã làm chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật ít nhất 01 khu công nghiệp hoặc 01 khu chế xuất, khu công nghệ cao hoặc cụm công nghiệp trở lên.		20		
	Đã làm chủ đầu tư xây dựng khu đô thị, khu dân cư hoặc hạng mục công trình hạ tầng kỹ thuật khác như: Kiến trúc, xây dựng dân dụng và công nghiệp, giao thông, cảng, cấp thoát nước, điện, môi trường,...		15		
	Đã tham gia với tư cách nhà thầu (<i>độc lập hoặc liên danh</i>) hoặc trực tiếp thi công khu đô thị, khu dân cư hoặc hạng mục công trình hạ tầng kỹ thuật khác như: Kiến trúc, xây dựng dân dụng và công nghiệp, giao thông, cảng, cấp thoát nước, điện, môi trường, ... ít nhất 01 trình		10		

3	Năng lực, kinh nghiệm của đội ngũ cán bộ quản lý, cán bộ kỹ thuật, cán bộ quản lý môi trường của nhà đầu tư	10		5	
	Có Bảng kê khai đầy đủ, rõ ràng		10		
	Có Bảng kê khai đầy đủ nhưng chưa cụ thể, rõ ràng		5		
II	Phương án tài chính đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp	40		20	
1	Có khái toán tổng mức chi phí đầu tư xây dựng hạ tầng cụm công nghiệp	5		2,5	
	Có đề xuất tổng mức chi phí đầu tư, chi tiết, đầy đủ chi phí từng hạng mục thực hiện dự án: Chi phí xây dựng; chi phí thiết bị, chi phí quản lý dự án, chi phí tư vấn đầu tư xây dựng, chi phí giải phóng mặt bằng, chi phí khác và chi phí dự phòng cho khối lượng phát sinh và trượt giá phù hợp với tiêu chuẩn, định mức.		5		
	Có đề xuất tổng mức chi phí đầu tư nhưng không thể hiện đầy đủ và chi tiết chi phí từng hạng mục thực hiện dự án: Chi phí xây dựng; chi phí thiết bị, chi phí quản lý dự án, chi phí tư vấn đầu tư xây dựng, chi phí giải phóng mặt bằng, chi phí khác và chi phí dự phòng cho khối lượng phát sinh và trượt giá phù hợp với tiêu chuẩn, định mức.		2,5		
2	Cơ cấu nguồn vốn đầu tư	30		15	
	Nhà đầu tư có vốn chủ sở hữu đảm bảo theo quy định và chỉ sử dụng nguồn vốn từ chủ sở hữu để thực hiện dự án.	30			
a	Vốn thuộc sở hữu của chủ đầu tư	15		7,5	
	Vốn chủ sở hữu nhà đầu tư phải chứng minh 30% tổng vốn đầu tư đối với dự án có quy mô sử dụng đất dưới 20 ha; trên 25% tổng vốn đầu tư đối với dự án có quy mô sử dụng đất từ 20 ha trở lên		15		
	Vốn chủ sở hữu nhà đầu tư phải chứng minh 25% tổng vốn đầu tư đối với dự án có quy mô sử dụng đất dưới 20 ha; 20% tổng vốn đầu tư đối với dự án có quy mô sử dụng đất từ 20 ha trở lên		10		

	Vốn chủ sở hữu nhà đầu tư phải chứng minh <i>bằng 20% tổng vốn đầu tư</i> đối với dự án có quy mô sử dụng đất dưới 20 ha; 15% tổng vốn đầu tư đối với dự án có quy mô sử dụng đất từ 20 ha trở lên		7,5		
b	Vốn huy động: Có bằng chứng xác nhận được hỗ trợ tài chính của công ty mẹ hoặc cam kết hỗ trợ, bảo lãnh tài chính của tổ chức tài chính để thực hiện dự án.	15		7,5	
	Từ 70% - 75% tổng mức đầu tư.		15		
	Từ 75% - 80% tổng mức đầu tư.		10		
	Từ 80 - 85% tổng mức đầu tư.		7,5		
3	Kế hoạch huy động huy động vốn, bố trí vốn theo tiến độ đầu tư hạ tầng cụm công nghiệp	5		2,5	
	Có kế hoạch cụ thể, rõ theo tiến độ đầu tư.		5		
	Có kế hoạch nhưng chưa cụ thể, rõ ràng theo tiến độ đầu tư.		2,5		
III	Phương án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp	15		7,5	
1	Đáp ứng đầy đủ các nội dung Báo cáo đầu tư thành lập, mở rộng cụm công nghiệp theo quy định. Trong báo cáo phải làm rõ mục tiêu, tính chất, diện tích, địa điểm, phạm vi đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật; phân tích, lựa chọn phương án đầu tư xây dựng hệ thống các công trình hạ tầng kỹ thuật tối ưu; phương án giải phóng mặt bằng, hỗ trợ tái định cư (nếu có); thời hạn, tiến độ thực hiện dự án phù hợp với thực tế và khả năng huy động các nguồn lực (nhân lực, máy móc, thiết bị, ...); kế hoạch, tiến độ thu hút đầu tư, di dời và tỷ lệ lấp đầy của cụm công nghiệp; hiệu quả kinh tế - xã hội của dự án; đánh giá được khả năng đầu nối hạ tầng kỹ thuật trong và ngoài cụm công nghiệp phù hợp quy hoạch của tỉnh	10		5	
	Đúng, đủ nội dung; phân tích logic, rõ ràng.		10		
	Đúng, đủ nội dung; phân tích sơ sài.		8		

	Đủ nội dung nhưng chưa đúng; phân tích sơ sài.		5		
2	Tiến độ thực hiện dự án	5		2,5	
	Có đề xuất thông tin chi tiết tiến độ thực hiện 04 giai đoạn đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN theo quy định và phù hợp với quy mô, tính chất của dự án; có giải pháp rút ngắn tiến độ thực hiện.		5		
	Có đề xuất thông tin chi tiết tiến độ thực hiện 04 giai đoạn đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN theo quy định và phù hợp với quy mô, tính chất của dự án nhưng không có giải pháp rút ngắn tiến độ thực hiện.		2,5		
IV	Phương án quản lý, bảo vệ môi trường cụm công nghiệp cụm công nghiệp	15		7,5	
1	Phương án bảo vệ môi trường	10		5	
	Có đầy đủ các nội dung; phân tích kỹ lưỡng		10		
	Có đầy đủ các nội dung; phân tích sơ sài		8		
	Không đầy đủ các nội dung; phân tích sơ sài		5		
2	Phương án quản lý môi trường	5		2,5	
	Có thể hiện đầy đủ, chi tiết, rõ ràng các nội dung của phương án		5		
	Có thể hiện đầy đủ nhưng chưa chi tiết, rõ ràng các nội dung của phương án		4		
	Không thể hiện đầy đủ, chưa chi tiết rõ ràng các nội dung của phương án.		2,5		
Tổng cộng					

An Giang, ngày ...tháng... năm...

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG

(Ký, ghi rõ họ tên)

PHỤ LỤC
MẪU PHIẾU ĐÁNH GIÁ CHẤM ĐIỂM CỦA HỘI ĐỒNG

UBND TỈNH AN GIANG
**HỘI ĐỒNG ĐÁNH GIÁ LỰA
CHỌN CHỦ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG
HẠ TẦNG KỸ THUẬT CCN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CHẤM ĐIỂM LỰA CHỌN CHỦ ĐẦU TƯ
XÂY DỰNG HẠ TẦNG KỸ THUẬT CỤM CÔNG NGHIỆP**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-HĐ ngày tháng năm 20.... của Hội đồng đánh giá lựa chọn chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp tỉnh An Giang)

1. Căn cứ pháp lý

.....
.....
.....

2. Thành phần Hội đồng

.....
.....
.....

3. Nội dung đánh giá

.....
.....
.....

4. Kết quả đánh giá

TT	Tên doanh nghiệp/Hợp tác xã đề nghị làm chủ đầu tư	Điểm đánh giá của Hội đồng				
		Tổng điểm	Điểm chi tiết các tiêu chí			
			Năng lực kinh nghiệm của doanh nghiệp, hợp tác xã đề nghị làm chủ đầu tư	Phương án tài chính đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật	Phương án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật	Phương án quản lý, bảo vệ môi trường cụm công nghiệp
1						
2						
3						
4						
5						

5. Đề xuất lựa chọn lựa chọn chủ đầu tư và nội dung khác (nếu có)

.....

.....

.....

.....

.....

THƯ KÝ HỘI ĐỒNG

(Chữ ký, ghi rõ họ tên)

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

(hoặc Phó Chủ tịch Hội đồng được ủy quyền)

(Chữ ký, ghi rõ họ tên)

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG

(Chữ ký, ghi rõ họ tên)

1.
2.
3.
-

PHỤ LỤC KỊCH BẢN MẪU

Dự kiến phiên làm việc của Hội đồng:

1. Thành viên Hội đồng là đại diện Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh thông tin thành viên tham dự phiên họp Hội đồng.
2. Chủ tịch Hội đồng hoặc Phó Chủ tịch Hội đồng được ủy quyền điều hành phiên họp Hội đồng;
3. Đại diện đơn vị đề nghị làm chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp Báo cáo tóm tắt nội dung của Báo cáo đầu tư, thành lập, mở rộng cụm công nghiệp;
4. Sở Công Thương (cơ quan thường trực Hội đồng) báo cáo quá trình tổ chức thẩm định đánh giá, lựa chọn chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp, kết quả thẩm định và đề xuất mức điểm cho từng chỉ tiêu theo đúng quy định làm cơ sở để thành viên Hội đồng tham khảo.
5. Các thành viên Hội đồng nêu các vấn đề cần làm rõ để đại diện nhà đầu tư trả lời (*nếu có*). Sau đó tiến hành thảo luận (*nếu có*) và chấm điểm vào phiếu;
6. Thư ký tổng hợp phiếu chấm điểm của các thành viên, báo cáo kết quả cho Chủ tịch Hội đồng.
7. Chủ tịch Hội đồng kết luận phiên họp Hội đồng.

Ghi chú:

- Kịch bản trên đây chỉ là cơ sở để các thành viên Hội đồng và nhà đầu tư có liên quan tham khảo, việc điều hành diễn tiến cuộc họp do chủ trì phiên họp quyết định; nhằm phục vụ phiên họp của Hội đồng đạt kết quả tối ưu, thiết thực.
- Sở Công Thương (cơ quan thường trực Hội đồng) hoàn thiện hồ sơ đánh giá của Hội đồng gồm: (1) Hồ sơ trình Hội đồng tại phiên họp, (2) Hồ sơ kết quả đánh giá tại phiên họp, (3) Biên bản phiên họp và các hồ sơ, thủ tục có liên quan theo đúng quy định. Hoàn thành và tham mưu Hội đồng triển khai các bước tiếp theo tuân thủ quy định của pháp luật hiện hành./.